

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: <b>8924</b>
ĐẾN	Ngày: <b>25/10/16</b>
	Chuyên: .....

**BÁO CÁO**

**Chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và  
tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 năm 2016**

**I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH**

**1. Các hoạt động nổi bật của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh**

Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình công tác; xử lý, giải quyết công việc thường xuyên và kịp thời chỉ đạo các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh, đi cơ sở và kiểm tra thực tế, tham dự các cuộc họp, hội nghị; trong đó, có các nội dung nổi bật sau:

a) Dự: Buổi làm việc của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Trung ương với Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ban cán sự đảng UBND tỉnh kiểm tra tiến độ thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến một số dự án triển khai trên địa bàn tỉnh; hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; lễ khánh thành công trình tôn tạo, nâng cấp Nhà lưu niệm đồng chí Nguyễn Nghiêm - Bí thư Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi đầu tiên; khai mạc lớp tập huấn về công tác Biển Đông - Hải đảo và bảo hộ ngư dân tàu thuyền; kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam (15/10/1956 - 15/10/2016).

b) Chủ trì: Gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp năm 2016 và Gặp mặt, trao giải thưởng "Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ V-2016" nhân ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10). Họp: Hội đồng thẩm định Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Quy hoạch chi tiết vùng muối Sa Huỳnh tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030; giải quyết các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong; đánh giá kết quả thực hiện và triển khai nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; nghe báo cáo tình hình thực hiện dự án Hỗ trợ Y tế Vùng duyên hải Nam Trung Bộ trên địa bàn tỉnh; cho ý kiến Kế hoạch hợp tác giữa tỉnh Quảng Ngãi với tỉnh Champasak (CHDCND Lào); triển khai thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về giảm nghèo bền vững ngày 15/10/2016. Làm việc với: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trong thời gian tới và một số nội dung liên quan; Đoàn công tác của Viện Năng lượng - Bộ Công Thương về các thông tin liên quan đến địa điểm xây

dựng nhà máy điện sử dụng khí Cá Voi Xanh tại Khu kinh tế Dung Quất; một số cơ quan, đơn vị về tình hình thực hiện nhiệm vụ 09 tháng đầu năm và nhiệm vụ những tháng cuối năm 2016.

## **2. Các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành**

- Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 ban hành Chương trình việc làm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 19/10/2016 ban hành Quy chế Quản lý cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH THÁNG 10/2016**

### **1. Lĩnh vực kinh tế**

#### **a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng**

Giá trị sản xuất (GTSX) ước đạt 9.831,2 tỷ đồng, tăng 8,3% so với tháng trước, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng đầu năm, GTSX công nghiệp đạt 91.494,2 tỷ đồng, tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước, nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì tăng 9,37%. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 78.080 tỷ đồng, tăng 1,7%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 10.867,7 tỷ đồng, tăng 8,4%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 2.546,5 tỷ đồng, tăng 15,4%.

Hầu hết sản lượng sản phẩm công nghiệp đều tăng khá so với cùng kỳ 2015 như: Bia, quần áo may sẵn, gạch xây, gạch lát, bánh kẹo, nước ngọt, nước khoáng, sản phẩm lọc hóa dầu... Bên cạnh đó, có một số sản phẩm giảm so cùng kỳ như: Thủy sản chế biến đạt 7.830 tấn, giảm 5,6%; đường RS đạt 110.119 tấn, giảm 19,4%.

- Đầu tư và xây dựng: Tổng vốn đầu tư phát triển của tỉnh năm 2016 đã giao kế hoạch đến thời điểm hiện nay là 3.131,5 tỷ đồng. Đến cuối tháng 10/2016, ước giải ngân khoảng 2.062 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch đã giao, chủ yếu giải ngân từ nguồn ngân sách địa phương, vốn Chương trình mục tiêu ngân sách Trung ương. Trong đó, nguồn cân đối ngân sách địa phương đạt 73% kế hoạch; nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương đạt 73% kế hoạch; nguồn vốn ODA đạt 50%; vốn trái phiếu Chính phủ đạt 47%; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia ước đạt 29% và nguồn vốn xổ số kiến thiết đạt 70%.

#### **b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

##### **- Nông nghiệp:**

*Về trồng trọt:* Lúa vụ Hè - Thu gieo sạ ước đạt 34.296,6 ha, tăng 1,6% (539,6 ha) so với cùng vụ năm 2015. Năng suất đạt 58,3 tạ/ha, tăng 2,3 tạ/ha; sản lượng đạt 200 ngàn tấn, tăng 5,8% (gần 11 ngàn tấn) so với vụ hè thu 2015.

*Về chăn nuôi:* Vẫn duy trì được sự ổn định, nhất là nuôi trâu, bò và gà<sup>1</sup>. Nhờ tích cực phòng chống, nên trong tháng không xảy ra dịch ở gia cầm, gia súc.

<sup>1</sup> Ước đến cuối tháng 10, đàn trâu đạt 69.520 con, tăng 5,6% (3.675 con); đàn bò đạt 282.525 con, tăng 1,3% (3.575 con); đàn lợn đạt 456.030 con, tăng 0,7% (3.310 con); đàn gia cầm đạt 4.750,8 ngàn con, tăng 4,8% (215,5 ngàn con) so với cùng thời điểm năm 2015.

Trong 10 tháng đầu năm, bệnh cúm gia cầm A/H5N6 xảy ra ở 09 hộ chăn nuôi<sup>2</sup>, nhưng đã được bao vây dập tắt kịp thời, không để lây lan diện rộng<sup>3</sup>. Bệnh lở mồm long móng gia súc xảy ra ở 13 hộ nuôi<sup>4</sup> ở xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh đã được điều trị khỏi.

- Lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 2.556 ha, giảm 34,9% so với cùng kỳ năm 2015. Sản lượng gỗ khai thác đạt 69.343 m<sup>3</sup>, tăng 6,3% so với cùng kỳ 2015. Ước tính 10 tháng đầu năm, diện tích rừng trồng tập trung đạt 7.998 ha, tăng 4,2% (322 ha) so với cùng kỳ năm 2015; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 697.188 m<sup>3</sup>, tăng 16,1% (96.634 m<sup>3</sup>). Phát hiện 49 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; trong đó có 20 vụ phá rừng với 3,94 ha rừng bị phá, giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2015. Lũy kế từ đầu năm có 361 vụ vi phạm; trong đó có 59 vụ phá rừng với hơn 47,73 ha bị phá, giảm 20 vụ (17,33 ha) so với cùng kỳ 2015.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản ước đạt 13.722 tấn, giảm 18% (3.022 tấn) so với tháng trước và tăng 7,9% (1.008 tấn) so với cùng kỳ năm 2015. Lũy kế 10 tháng đầu năm ước đạt 155.267 tấn, tăng 7,0% (10.150 tấn) so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, khai thác ước đạt 13.176 tấn<sup>5</sup>, giảm 18,3% so với tháng trước và tăng 8,8% (1.008 tấn) so với cùng kỳ 2015; lũy kế 10 tháng đầu năm ước đạt 149.925 tấn<sup>6</sup>, tăng 7,0% (9.868 tấn) với cùng kỳ năm 2015.

Diện tích thả nuôi đạt 633,6 ha<sup>7</sup>, giảm 12,5% (91 ha) so với cùng kỳ 2015. Sản lượng nuôi trồng thu hoạch ước đạt 546 tấn<sup>8</sup>, giảm 10,2% (62 tấn) so với cùng kỳ năm 2015. Lũy kế 10 tháng đầu năm đạt 5.342 tấn<sup>9</sup>, tăng 5,6% (282 tấn).

#### c) Thương mại và dịch vụ

*Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng* ước đạt 3.560,7 tỷ đồng, tăng 0,81% so với tháng trước. Trong đó, thành phần kinh tế nhà nước đạt 203,5 tỷ đồng, tăng 0,55%; kinh tế cá thể đạt 2.584,7 tỷ đồng, tăng 0,80%; kinh tế tư nhân đạt 770,3 tỷ đồng, tăng 0,93%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 1,9 tỷ đồng, giảm 3,52%. Tính chung 10 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 34.212,7 tỷ đồng<sup>10</sup>, tăng 8,93% so với

<sup>2</sup> Tại 05 xã: Tịnh Trà, Tịnh Hà, Tịnh Phong (huyện Sơn Tịnh), xã Tịnh Hòa (TP. Quảng Ngãi) và xã Bình Long (huyện Bình Sơn).

<sup>3</sup> Tổng số gia cầm mắc bệnh là 23.790 con (gà 21.740 con; vịt 2.050 con); trong đó chết trước tiêu hủy 3.681 con, tiêu hủy bắt buộc 20.109 con.

<sup>4</sup> Tổng số gia súc mắc bệnh là 50 con.

<sup>5</sup> Trong đó, khai thác trên biển 13.120 tấn, khai thác nội địa 56 tấn.

<sup>6</sup> Trong đó, khai thác trên biển 149.377 tấn, khai thác nội địa 548 tấn.

<sup>7</sup> Trong đó, tôm có 192 ha (riêng tôm thẻ chân trắng đạt 190,4 ha), tăng 18,4% (30 ha) so với tháng 10/2015; cá và các loại thủy sản khác (cua, ốc hương,...) 441,6 ha.

<sup>8</sup> Trong đó, tôm đạt 320 tấn, giảm 14,2% (53 tấn); cá mú đạt 0,8 tấn; cua 0,6 tấn; ốc hương 5 tấn.

<sup>9</sup> Trong đó, tôm 3.527 tấn, giảm 5% (184 tấn); cá mú 16,3 tấn; cá chẻm 120 tấn; ốc hương 158 tấn; cua 7,3 tấn.

<sup>10</sup> Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xét theo ngành hoạt động thì hoạt động thương nghiệp đạt 25.603,3 tỷ đồng, tăng 7,15%, chiếm 74,8% trong tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; hoạt động lưu trú đạt 200,3 tỷ đồng, tăng 10,79%; hoạt động ăn uống đạt 6.124,6 tỷ đồng, tăng 13,63%; hoạt động du lịch lữ hành đạt 5,8 tỷ đồng, tăng 14,62%; hoạt động dịch vụ đạt 2278,7 tỷ đồng, tăng 17,49%.

cùng kỳ năm 2015; trong đó, thành phần kinh tế nhà nước đạt 1.947,5 tỷ đồng, giảm 1,31%; kinh tế cá thể đạt 24.831,9 tỷ đồng, tăng 8,59%; kinh tế tư nhân đạt 7.411,7 tỷ đồng, tăng 12,84%.

*Kim ngạch xuất khẩu* ước đạt 32,63 triệu USD, tăng 2,45% so với tháng trước<sup>11</sup>. Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 3,25 triệu USD, giảm 3,01%; kinh tế tư nhân đạt 16,95 triệu USD, tăng 42,05%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 12,43 triệu USD, giảm 24,97%. So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu tháng 10 tăng 0,07%. Tính chung 10 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu đạt 300,58 triệu USD, giảm 8,62% so với cùng kỳ 2015<sup>12</sup>, đạt 58,5% kế hoạch năm. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 42,72 triệu USD, giảm 8,6%; khu vực kinh tế tư nhân đạt 147,54 triệu USD, giảm 13,68%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 110,32 triệu USD, giảm 0,86% so với cùng kỳ năm trước.

*Kim ngạch nhập khẩu* ước đạt 13,91 triệu USD, giảm 37,46%<sup>13</sup> so với tháng trước; giảm 20,82% so với cùng kỳ năm 2015. Tính chung 10 tháng đầu năm, kim ngạch nhập khẩu đạt 274,11 triệu USD, tăng 14,11% so với cùng kỳ 2015<sup>14</sup>. Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 163,04 triệu USD, tăng 46,35%; kinh tế tư nhân đạt 16,02 triệu USD, giảm 45,63%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 95,05 triệu USD, giảm 4,33%.

*Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt)*: Doanh thu vận tải và các hoạt động dịch vụ vận tải ước đạt 218,7 tỷ đồng, giảm 0,77% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng đầu năm ước đạt 2.071,6 tỷ đồng<sup>15</sup>, tăng 8,66% so với cùng kỳ năm 2015.

#### d) Thu chi ngân sách

Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn ước đạt 1.385 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa 1.365 tỷ đồng, thu hoạt động xuất nhập khẩu 20 tỷ đồng. Tính chung trong 10 tháng đầu năm, tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn ước đạt 14.377 tỷ đồng, đạt 64,6% dự toán năm, trong đó, thu nội địa đạt 13.724 tỷ đồng, thu hoạt động xuất nhập khẩu 653 tỷ đồng.

Tổng chi ngân sách địa phương khoảng 462 tỷ đồng, trong đó, chi đầu tư phát triển 243 tỷ đồng, chi thường xuyên 198 tỷ đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm, tổng chi ngân sách địa phương khoảng 7.413 tỷ đồng, trong đó, chi đầu tư phát triển 1.786 tỷ đồng, chi thường xuyên 5.252 tỷ đồng.

#### e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

<sup>11</sup> Nguyên nhân tăng chủ yếu từ sản phẩm tinh bột mì tăng 10,2 ngàn tấn (3,63 triệu USD).

<sup>12</sup> Nguyên nhân giảm chủ yếu do Công ty Doosan Vina phân lớn chỉ sản xuất máy móc thiết bị để giao hàng nội địa; sản lượng tinh bột mì xuất khẩu giảm 38,3 ngàn tấn so với cùng kỳ năm trước; mặt khác do giá dầu giảm mạnh đã làm cho giá trị xuất khẩu các sản phẩm xăng dầu giảm 13,6 triệu USD.

<sup>13</sup> Giảm chủ yếu là do tháng này giá trị nhập khẩu máy móc thiết bị thấp (giảm 7,83 triệu USD).

<sup>14</sup> Tăng chủ yếu là do Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn nhập khẩu mặt hàng hóa chất với giá trị lớn (tăng 12,88 triệu USD) và lượng dầu thô nhập khẩu tăng 173,7 ngàn tấn (40,46 triệu USD).

<sup>15</sup> Vận tải hành khách ước đạt 584,2 tỷ đồng, tăng 5,23%; vận tải hàng hóa ước đạt 1.026,2 tỷ đồng, tăng 11,6%; hoạt động kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt 461,2 tỷ đồng, tăng 6,8%.

*Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI):* Cấp phép đầu tư cho 01 dự án<sup>16</sup> trong Khu kinh tế Dung Quất chuyên sản xuất vải, nguyên liệu may mặc, với tổng vốn đăng ký 30 triệu USD. Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh có 40 dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 1.072,5 triệu USD. Trong đó, có 23 dự án hoàn thành và đi vào sản xuất, kinh doanh.

*Tình hình đầu tư trong nước:* Trong tháng không có dự án được cấp chủ trương đầu tư<sup>17</sup>; thu hồi 01 dự án<sup>18</sup> với tổng vốn đăng ký 4,5 tỷ đồng. Tính đến thời điểm hiện tại, trên toàn tỉnh có 326 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký khoảng 154.784 tỷ đồng.

*Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:* Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đến ngày 18/10/2016 là 24 doanh nghiệp<sup>19</sup>, giảm 25% so với cùng kỳ năm 2015; vốn đăng ký 100,32 tỷ đồng, tăng 81,08% so với cùng kỳ 2015, vốn đăng ký bình quân 4,18 tỷ đồng/doanh nghiệp. Có 07 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động; 05 doanh nghiệp giải thể tự nguyện.

Bên cạnh việc thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các ngành, địa phương chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm thời gian, đơn giản hóa thủ tục hành chính, lãnh đạo tỉnh thường xuyên xuống thăm cơ sở sản xuất, kinh doanh, nắm bắt thông tin, tình hình hoạt động; đồng thời, tổ chức buổi gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp để chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn, đề xuất chính đáng của doanh nghiệp. Xây dựng mô hình “Cà phê doanh nhân” để tạo cầu nối tiếp xúc, chia sẻ thông tin giữa lãnh đạo tỉnh và doanh nghiệp định kỳ hàng tháng.

Nhân ngày Doanh nhân Việt Nam, UBND tỉnh đã tổ chức gặp mặt và trao giải thưởng “Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ V - 2016” cho các Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu, có đóng góp quan trọng trong quá trình thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### g) Tài nguyên và môi trường

Đã cấp 276 giấy chứng nhận cho 16 tổ chức với tổng diện tích là 23,0 ha<sup>20</sup>; ký 14 hợp đồng cho thuê đất 11 tổ chức với diện tích 13,5 ha; tiếp nhận, giải quyết 8.030 hồ sơ liên quan lĩnh vực đất đai cho hộ gia đình, cá nhân. Thẩm định 06 hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và 02 hồ sơ phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Các biện pháp bảo vệ môi trường được triển khai đảm bảo tuân thủ quy định.

#### h) Chương trình xây dựng nông thôn mới

Tạm ứng ngân sách tỉnh khoản kinh phí 40 tỷ đồng cho UBND huyện Nghĩa

<sup>16</sup> Nhà máy sản xuất vải Jiangsu AB-XINXIN Dung Quất.

<sup>17</sup> Riêng cuối tháng 9/2016, có 02 dự án được cấp chủ trương đầu tư, với tổng vốn đăng ký là 33 tỷ đồng: Siêu thị vật liệu xây dựng và dịch vụ vận chuyển Hân Nga (23 tỷ đồng) và Khu Thương mại dịch vụ Ba Tư (10 tỷ đồng).

<sup>18</sup> Nhà máy chế biến gỗ Tân Sơn Thành.

<sup>19</sup> Trong đó, có 02 doanh nghiệp tư nhân, 09 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 11 công ty TNHH MTV, 02 công ty cổ phần và 13 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh dự kiến đăng ký thành lập mới.

<sup>20</sup> Trong đó, cấp mới cho 273 GCN/13 tổ chức với 16,7 ha; cấp đổi 3 GCN/3 tổ chức với 6,3 ha.

Hành để thực hiện đầu tư xây dựng các tiêu chí nhằm đạt nông thôn mới năm 2016 tại 03 xã: Hành Trung, Hành Phước, Hành Tín Đông, góp phần để huyện Nghĩa Hành đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016. Tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương khảo sát thực tế đánh giá xây dựng dự án vốn vay Ngân hàng Thế giới trong xây dựng nông thôn mới ở 2 huyện Sơn Tây, Sơn Hà.

## **2. Lĩnh vực xã hội**

### **a) Giáo dục và đào tạo**

Chỉ đạo việc duy trì kết quả các trường đạt chuẩn quốc gia. Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh. Chỉ đạo xây dựng Đề án dạy bơi cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh với hình thức xã hội hóa; dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; ban hành Chương trình sửa học đường giai đoạn 2017-2020.

### **b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Công nhận 01 xã<sup>21</sup> thuộc huyện Tư Nghĩa đạt tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2020 và 02 xã<sup>22</sup> huyện Đức Phổ duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án “Sáp nhập Bệnh viện đa khoa thành phố Quảng Ngãi, Bệnh viện đa khoa huyện Sơn Tịnh và Bệnh viện đa khoa Dung Quất vào Bệnh viện đa khoa tỉnh”. Điều động một số cán bộ, viên chức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh sang Bệnh viện Sản Nhi tỉnh. Hoàn thành việc cử viên chức Bệnh viện Sản Nhi đi đào tạo, bồi dưỡng tại các Trường Đại học Y dược.

Công tác Dân số và kế hoạch hóa gia đình; chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; tiêm chủng mở rộng được tập trung thực hiện. Tình hình sốt rét ổn định, không có dịch xảy ra; riêng sốt xuất huyết tăng cao, trong tháng có 98 ca mắc, không có trường hợp tử vong. Tình trạng quá tải tại các bệnh viện vẫn ở mức cao<sup>23</sup>. Tổ chức đoàn giám sát hành nghề Y - Dược ngoài công lập.

Công tác tuyên truyền, thanh, kiểm tra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được tăng cường. Đã thành lập 171 đoàn kiểm tra<sup>24</sup> chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại 1.763 cơ sở, có 344 cơ sở vi phạm; trong đó, phạt tiền 02 cơ sở; nhắc nhở 278 cơ sở vi phạm, đình chỉ 01 cơ sở. Công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm được triển khai đúng quy định.

### **c) Lao động, Thương binh và Xã hội**

Công tác lao động, tiền lương, giải quyết chính sách cho người lao động được quan tâm thực hiện. Triển khai kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện pháp

<sup>21</sup> Xã Nghĩa Thương.

<sup>22</sup> Gồm các xã: Phổ Ninh, Phổ Hòa.

<sup>23</sup> BVĐK Quảng Ngãi 133,65%, BV Y học cổ truyền: 154,24%, BV Dung Quất 121,52% và các bệnh viện tuyến huyện: Bình Sơn 128,28%, Tư Nghĩa 104,45%, Mộ Đức: 116,14%, Sơn Tịnh 147,76%, Nghĩa Hành 133,47%, Minh Long 107,03%, Ba Tơ 115,51%, Sơn Hà 106,71%, Trà Bồng 113,44%, Tây Trà: 140,32%, BVĐK Đặng Thùy Trâm 112,13% và BV thành phố 125,3%.

<sup>24</sup> Trong đó có 86 đoàn định kỳ và 76 đoàn thanh tra liên ngành.

luật lao động về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tại 32 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức 02 phiên giao dịch việc làm với hơn 2.553 lượt người tham gia<sup>25</sup>; có 161 lao động được giới thiệu việc làm. Thực hiện công tác thu thập, thống kê phiếu điều tra cung, cầu lao động của 14 huyện, thành phố.

Chỉ đạo tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2016. Tiếp tục hoàn thiện các đề án, chính sách dạy nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo<sup>26</sup> và xây dựng Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

Công tác đền ơn, đáp nghĩa, an sinh xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em được chú trọng quan tâm. Đã giải quyết 237 trường hợp được hưởng trợ cấp đối với người có công cách mạng; xét duyệt mua bảo hiểm y tế cho 47 trường hợp theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP.

#### d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*Các hoạt động văn hóa, văn nghệ* được tập trung tuyên truyền để chào mừng kỷ niệm 140 năm ngày sinh Quyền Chủ tịch nước Huỳnh Thúc Kháng (01/10/1976 - 01/10/2016); lễ tưởng niệm 50 năm vụ Thẩm sát Diên Niên - Phước Bình (01/10/1966 - 01/10/2016),...

Tổ chức thành công Hội thi Văn nghệ - Thể thao Người cao tuổi tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, năm 2016 và cử đoàn nghệ nhân tham gia Liên hoan đàn và hát dân ca ba miền tại tỉnh Kiên Giang. Tổ chức đoàn kiểm tra, xử lý các vụ xâm phạm, xây dựng trái phép ảnh hưởng đến di tích<sup>27</sup> tại các huyện Nghĩa Hành, Lý Sơn. Tổng kết 15 năm phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tại các địa phương trên toàn tỉnh.

*Về du lịch:* Tổng lượt khách đến Quảng Ngãi ước đạt 58.000 lượt người<sup>28</sup>, giảm 8% so với tháng trước và tăng 16% so với cùng kỳ năm 2015. Tổng doanh thu ước đạt 52 tỷ đồng, giảm 8% so với tháng trước và tăng 12% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, các cơ sở lưu trú phục vụ 39.000 lượt<sup>29</sup> khách, tăng 2% so với tháng trước và tăng 8% so với cùng kỳ năm trước.

Thực hiện xây dựng clip quảng bá du lịch Lý Sơn với chủ đề “Lý Sơn - Đảo tình yêu” với sự góp mặt của Hoa hậu Đỗ Mỹ Linh và ca sĩ Đức Tuấn làm đại diện hình ảnh.

#### e) Thông tin, truyền thông và Phát thanh, truyền hình

Kịp thời thông tin công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, HĐND

<sup>25</sup> 471 người tham gia trực tiếp, 2.082 lượt khai thác, đăng ký qua mạng.

<sup>26</sup> Các Đề án: Đổi mới công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề giai đoạn 2016-2020; Hỗ trợ khuyến khích thoát nghèo bền vững trên địa bàn 6 huyện miền núi giai đoạn 2016-2020; Quản lý hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội và tạo việc làm cho đối tượng lang thang, xin ăn, bán hàng rong, đánh giày trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

<sup>27</sup> Di tích Ủy ban kháng chiến Hành chính Nam Trung bộ (Nghĩa Hành); di tích Chùa Đục (huyện Lý Sơn).

<sup>28</sup> Có 4.500 lượt khách quốc tế, giảm 6% so với tháng trước và tăng 9% so với cùng kỳ năm 2015.

<sup>29</sup> Khách quốc tế giảm 3.200 lượt khách lưu trú, giảm không đáng kể so với tháng 9 và tăng 5% so với cùng kỳ năm 2015.

tỉnh và UBND tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng để kết nối vào trực liên thông theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ. Xây dựng báo cáo đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh năm 2016.

Tiếp tục thúc đẩy các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước: 12 dịch vụ hành chính công trực tuyến; trung tâm dữ liệu tỉnh; kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản gắn với chữ ký số... Chủ động phối hợp, kiểm tra các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh; kiểm tra hoạt động các trạm BTS; chỉnh trang cáp viễn thông; việc sử dụng tần số của thiết bị cho tàu cá, các điểm truy cập internet, trò chơi điện tử...

#### g) Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục triển khai 22 đề tài, dự án khoa học và công nghệ. Nghiệm thu kết quả 01 dự án<sup>30</sup>; chuyển giao kết quả nghiên cứu đề tài “Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” đến các cơ quan, đơn vị liên quan để khai thác sử dụng. Ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. Tổ chức hội đồng tư vấn xác định 17 nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2017 trong các lĩnh vực nông nghiệp, kỹ thuật công nghệ, công nghệ thông tin, khoa học xã hội và nhân văn.

Thực hiện kiểm định 936 phương tiện đo các loại, trong đó có 853 PTĐ đạt yêu cầu và 83 PTĐ không đạt yêu cầu; thực hiện thử nghiệm 62 mẫu các loại với 490 chỉ tiêu.

### **3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng, an ninh**

#### a) Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổ chức 150 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành<sup>31</sup>; ban hành 15 kết luận thanh tra của 13 cuộc thanh tra tại 118 đơn vị. Qua thanh tra kiến nghị thu hồi 12,7 triệu đồng, ban hành 120 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 96 cá nhân và 24 tổ chức với tổng số tiền 463,2 triệu đồng, cùng nhiều biện pháp chấn chỉnh, khắc phục khác. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 09 kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra, thu hồi nộp ngân sách 346,63 triệu đồng.

Các cơ quan hành chính và lãnh đạo tỉnh đã tiếp 62 lượt/71 người của 61 vụ việc, không có đoàn đông người. Tiếp nhận và xử lý 137 đơn thư/133 vụ việc<sup>32</sup>.

Tập trung thăm tra, xác minh, thu thập, tổng hợp số liệu về tiếp công dân,

<sup>30</sup> Hỗ trợ xây dựng làng nghề trồng nấm phục vụ chuyển đổi nghề nghiệp cho lao động từ các lò gạch thủ công xã Đức Nhuận và Đức Chánh, huyện Mộ Đức;

<sup>31</sup> Trong đó, 08 cuộc thanh tra hành chính tại 25 đơn vị và 142 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 245 đơn vị.

<sup>32</sup> Trong đó, có 71 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo, 61 đơn kiến nghị, phản ánh.



giải quyết khiếu nại, tố cáo tranh chấp đất đai. Trong tháng, đã thẩm tra, xác minh 03 vụ; xử lý 07 vụ; ban hành quyết định giải quyết 05 vụ việc liên quan khiếu nại, tranh chấp đất đai<sup>33</sup>.

#### b) Công tác tư pháp

Kiểm soát chất lượng dự thảo quyết định công bố chuẩn hóa 114 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND huyện và một số xã thuộc huyện Trà Bông.

Các công tác về hộ tịch, lý lịch tư pháp, công chứng được triển khai đúng quy định. Trung tâm trợ giúp pháp lý cũng đã tiếp nhận và thực hiện 25 vụ việc trợ giúp pháp lý. Đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

#### c) Công tác Nội vụ

Chỉ đạo, đôn đốc các ngành, địa phương khẩn trương hoàn thành Đề án vị trí việc làm, cơ cấu, ngạch công chức trong các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh. Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành.

Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ<sup>34</sup> được thực hiện theo đúng quy định; tuyển dụng, chuyển chuyên, hợp đồng đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng nhu cầu công việc các đơn vị. Tổ chức cán bộ, công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2016 do Bộ Nội vụ tổ chức.

#### d) Công tác Ngoại vụ

Cử 02 đoàn gồm 19 cán bộ, công chức của tỉnh đi công tác nước ngoài, trong đó, có 01 Đoàn do lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn thăm và làm việc tại Hàn Quốc. Có 16 đoàn khách nước ngoài với 40 lượt người đến thăm, làm việc, hợp tác đầu tư, hoạt động viện trợ nhân đạo, từ thiện và nghiên cứu tại tỉnh. Tiếp nhận từ các chương trình, dự án viện trợ với tổng giá trị hơn 1,7 tỷ đồng cùng nhiều hoạt động hỗ trợ khác; thẩm định, tiếp nhận 02 chương trình dự án tài trợ<sup>35</sup>.

Công tác bảo hộ ngư dân và tàu thuyền của tỉnh bị nước ngoài bắt giữ được thực hiện kịp thời. Tỉnh đã phối hợp với các cơ quan liên quan, xác minh thông tin và đề nghị Cục Lãnh sự, Đại sứ quán ta ở nước ngoài có biện pháp can thiệp đưa 47 ngư dân bị bắt giữ về nước an toàn. Hiện còn 57 ngư dân bị giam, giữ ở nước ngoài.

<sup>33</sup> Tổng số vụ khiếu nại, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh chưa giải quyết là 03 vụ (có 02 vụ mới phát sinh trong tháng 9/2016).

<sup>34</sup> Điều động ông Nguyễn Cao Phúc, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về Ban Tổ chức tỉnh ủy; tiếp nhận ông Ngô Văn Trọng, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; điều động Giám đốc Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng ngành Lao động, Thương binh và Xã hội về Sở LĐ, TB&XH; bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Phó Giám đốc Sở TNMT và thống nhất bổ nhiệm lại Phó Cục trưởng Cục thi hành án dân sự.

<sup>35</sup> Chương trình khám chữa bệnh, cấp phát thuốc và trao tặng thiết bị vật tư y tế cho BVĐK tỉnh; Chương trình phẫu thuật nụ cười cho trẻ em tại Hàn Quốc do Công ty Doosan Vina và Đại học Chung Ang tài trợ.

Phối hợp với Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao tổ chức tập huấn về công tác Biển Đông - Hải đảo và tập huấn về công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền cho cán bộ công chức và bà con ngư dân.

e) Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Tập trung các biện pháp hữu hiệu, thực hiện quyết liệt công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Trong tháng, xảy ra 53 vụ vi phạm pháp luật, tăng 05 vụ so với tháng trước; đã điều tra, khám phá 41/53 vụ (đạt 77,36%). Tính từ ngày 15/9/2016 đến ngày 14/10/2016, toàn tỉnh xảy ra 39 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 10 người, bị thương 45 người. Xảy ra 03 vụ cháy, gây thiệt hại tài sản khoảng 1,6 tỷ đồng.

*Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 10/2016 đạt một số kết quả khả quan như: giá trị sản xuất công nghiệp tăng mạnh, nhất là sản lượng sản phẩm lọc hóa dầu; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu đều tăng so với tháng trước; chăn nuôi phát triển ổn định...*

*Công tác an sinh, phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục, khoa học - công nghệ, các lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin, tuyên truyền được chú trọng thực hiện và có nhiều tiến bộ. Công tác cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được chú trọng. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.*

*Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng cũng gặp một số hạn chế, khó khăn như: thu hút đầu tư đạt thấp; số lượng doanh nghiệp thành lập không nhiều; sản lượng đánh bắt hải sản giảm; nguồn thu ngân sách đạt thấp; giải ngân vốn đầu tư vẫn còn chậm...*

### **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 2 THÁNG CUỐI NĂM 2016**

Đề thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác 02 tháng cuối năm 2016, tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết phiên họp thường kỳ 6 tháng đầu năm 2016; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh và Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh về nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2016; tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2015; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/01/2016, chương trình công tác trọng tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quý IV/2016; trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ Hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kỳ họp cuối năm 2016 của HĐND tỉnh.

2. Đánh giá việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2016. Hoàn thành việc xây dựng và giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đầu tư

phát triển năm 2017. Hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020.

3. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn 2016 theo Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ. Đồng thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư năm 2016 (đợt 2).

4. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước, quản lý chi ngân sách địa phương đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, nhất là trong điều kiện hụt thu ngân sách nhà nước.

5. Tăng cường công tác kiểm tra các công trình thủy lợi, đê điều; sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi (hồ chứa nước, đập, đê điều...) bảo đảm điềm dùng kỹ thuật, chủ động triển khai có hiệu quả kế hoạch phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa lũ.

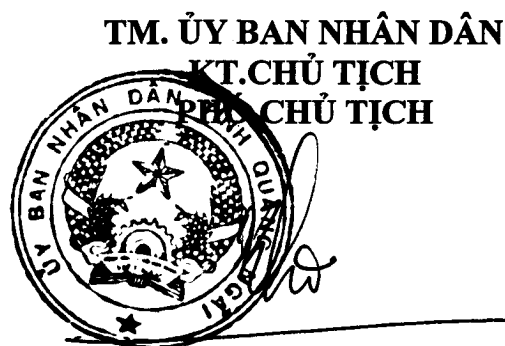
6. Tiếp tục tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Nhà nước, nhất là công tác cải cách hành chính, thu hút đầu tư, các cơ chế, quy định của tỉnh mới ban hành, khẩn trương xây dựng và triển khai việc thực hiện các kết luận, nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

7. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; hoàn thành Đề án vị trí việc làm đối với từng cơ quan, đơn vị, làm cơ sở sắp xếp, tổ chức lại bộ máy theo hướng tinh gọn; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục triển khai công tác thu hút nhân tài, bố trí, sử dụng cán bộ hợp lý, hiệu quả.

8. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tăng cường an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo an toàn giao thông.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân khu V;
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: C, PCVP, các P. N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHptth334.



**Phạm Trường Thọ**

# MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 10 NĂM 2016

(Kèm theo Báo cáo số 15/BND, ngày 25 tháng 10 năm 2016  
Ban Chỉ đạo Kinh tế và Dự báo của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu năm 2016	Chỉ tiêu tháng 10/2016	Cộng dồn đến tháng báo cáo	% TH so với tháng trước	% TH tháng 10 so với cùng kỳ 2015	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2015	% TH lũy kế 10 tháng so với KH năm 2016
<b>1. Nông nghiệp</b>								
- Tổng diện tích lúa Hè - Thu	Ha		34.296,9					
<b>2. Ngư nghiệp</b>								
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	164.926	13.176	149.925	81,70	108,80	107,00	90,9
<b>3. Công nghiệp</b>								
* Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	145.999	9.831,00	91.494	108,30	108,60	102,80	62,7
<b>* Một số sản phẩm chủ yếu:</b>								
- Thủy sản chế biến	Tấn	10.500	857	7.830	100,00	100,60	94,40	74,6
- Đường RS (Trên địa bàn tỉnh)	Tấn	20.000		15.482	-			77,4
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13.000	1.500	11.732	105,90	114,30	110,80	90,2
- Sữa các loại	lít	200.000	23.000	205.283	99,10	109,40	101,50	102,6
- Bia	1.000 lít	175.000	15.000	151.035	104,50	116,90	109,80	86,3
- Nước khoáng & nước tinh khiết	1.000 lít	70.000	6.500	62.607	95,00	103,30	110,20	89,4
- Lọc hóa dầu	1000 tấn	6.620	612,6	5.737,8	109,80	107,40	101,50	86,7
- Phân bón hóa học	Tấn	32.000	1.472	27.313	95,40	84,20	101,10	85,4
- Gạch xây các loại	1.000 viên	450.000	39.800	356.055	99,80	108,10	108,30	79,1
- Đá xây dựng các loại	1.000 m3	1.500	120,30	1.047	93,00	98,10	114,00	69,8
- Tinh bột mì (Trên địa bàn tỉnh)	Tấn	70.000	8.500	45.244	145,40	89,30	93,60	64,6
- Nước mắm	1.000 lít	7.500	685	4.832	100,40	109,60	102,50	64,4
- Quần áo may sẵn	1.000 sp	13.000	1.350	10.353	108,00	123,30	118,30	79,6
- Dăm bột giấy	Tấn	500.000	45.000	511.617	88,20	128,40	114,70	102,3
<b>4. Thương mại</b>								
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ	Tỷ đồng	42.175	3.560,70	34.212,6	100,81	110,80	108,90	81,1
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	410	32,63	300,6	102,45	100,07	91,38	73,3
<b>* Mặt hàng XK chủ yếu</b>								
+ Thủy sản	"	13	1,54	12,11	102,79	121,83	111,49	93,2
+ Tinh bột mì	"	84	5,75	47,17	271,48	68,73	69,01	56,2
+ Đồ gỗ	"	5	0,12	1,619	106,96	101,65	47,52	32,4
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	106	13,96	106,30	99,56	112,19	112,22	100,3
+ May mặc	"	19	1,63	27,86	108,43	72,42	132,89	146,6
+ Thực phẩm chế biến khác	"	4	0,43	2,70	97,72	137,62	107,55	67,5
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	1,18	30,50	31,47	91,29	37,50	30,5
+ Dầu FO	"	50	2,50	21,98	99,76	79,11	61,86	44,0
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	372	13,910	274,11	62,54	79,18	114,11	73,7
<b>* Mặt hàng NK chủ yếu</b>								
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	55	3,41	34,35	30,35	601,00	52,58	62,5
+ Sắt thép	"	80	1,79	21,93	113,78	44,65	72,19	27,4
+ Dầu thô	"	180		126,05				70,0
+ Phụ liệu hàng may mặc	"	25	1,74	27,12	0,86	1,15	1,23	108,5

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Ước TH tháng 10/2016	Cộng dồn đến tháng báo cáo	% TH so với tháng trước	% TH tháng 10 so với cùng kỳ 2015	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2015	% TH lũy kế 10 tháng so với KH năm 2016
<b>5. Thu - Chi ngân sách</b>								
Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	22.361,0	1.395	14.445				64,6
- Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn	"	22.251,0	1.385	14.377				64,6
<i>Trong đó:</i> - Thu nội địa	"	21.651,0	1.365	13.724				63,4
+ <i>Trg đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"	17.539,0	1.031,0	9.907				56,5
- Thu hoạt động XNK	"	600,0	20,0	653,0				108,8
+ <i>Trg đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"	350,0	0,0	235,0				67,1
- Thu để lại quản lý qua NSNN	"	110,6	10,0	68,5				61,9
<i>Trong đó: Thu xổ số kiến thiết</i>	"	61,0	5,0	56,1				92,0
Tổng chi ngân sách địa phương	"	9.469,0	462,0	7.413				78,3